

Số: /GP-STNMT

Kon Tum, ngày tháng năm 2024

GIẤY PHÉP KHAI THÁC NƯỚC MẶT

GIÁM ĐỐC SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 27 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ Quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 41/2021/QĐ-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Quyết định số 784/QĐ-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc ủy quyền cho Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn trong lĩnh vực tài nguyên nước;

Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép khai thác nước mặt của Chi cục Thủy lợi tỉnh Kon Tum ngày 20 tháng 11 năm 2024 và kèm theo hồ sơ;

Theo đề nghị của Phòng Tài nguyên Khoáng sản - Nước tại Phiếu trình ngày 19 tháng 12 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Chi cục Thủy lợi tỉnh Kon Tum (Địa chỉ: Số 296 Duy Tân, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum) khai thác nước mặt với các nội dung sau đây:

- Tên công trình: Hồ chứa Đăk Long 1.
- Mục đích khai thác nước: Cấp nước cho sản xuất nông nghiệp.
- Nguồn nước khai thác: Suối Đăk Sat (tên gọi khác là suối Đăk Long) phụ lưu sông Đăk Kal thuộc lưu vực sông Sê San.

4. Vị trí các hạng mục chính của công trình khai thác nước: Xã Sa Loong, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum; tọa độ các hạng mục khai thác (theo hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến trực $107^{\circ}30'$, múi chiếu 3°):

TT	Hạng mục	Hệ tọa độ VN2000 kinh tuyến trực $107^{\circ}30'$, múi chiếu 3°	
		X (m)	Y (m)
1	Tim đập	1611898	511819
2	Tim công lấy nước	1611936	511707
3	Tim tràn xả lũ	1611868	511968

5. Chế độ khai thác: Số giờ khai thác nước trong ngày là 24 giờ/ngày, số ngày khai thác nước là 30 ngày/tháng, số tháng khai thác nước là 12 tháng/năm.

6. Lượng nước khai thác: Lưu lượng khai thác lớn nhất $0,194\text{m}^3/\text{s}$.

7. Phương thức khai thác: Công trình được khai thác dưới hình thức tưới tự chảy qua cửa nhận nước có cửa van đóng mở để điều tiết nước, nước được dẫn theo tuyến kênh chính đến hệ thống kênh mương nội đồng sau đó cấp nước phục vụ cho sản xuất nông nghiệp.

8. Thời hạn của giấy phép là 10 (mười) năm.

Điều 2. Các yêu cầu đối với Chi cục Thủy lợi tỉnh Kon Tum:

1. Đảm bảo tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này.
2. Lắp đặt thiết bị, đo đạc, giám sát quá trình khai thác nước theo quy định.
3. Chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý tài nguyên nước ở trung ương và địa phương; cung cấp đầy đủ và trung thực thông tin, dữ liệu về hoạt động khai thác tài nguyên nước của công trình vào Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia và theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

4. Trong quá trình khai thác vận hành công trình, trường hợp có thay đổi, bổ sung về mục đích khai thác, sử dụng nước của giấy phép đã được cấp hoặc có thay đổi tên của chủ giấy phép đã được cấp thì phải lập ngay Hồ sơ cấp giấy phép và lập Hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước để trình cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép và phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định của Luật Tài nguyên nước và các quy định của pháp luật hiện hành.

5. Xây dựng quy chế và phương án phối hợp vận hành với đơn vị quản lý, vận hành các hồ khác ở thượng và hạ lưu công trình trong việc bảo đảm an toàn công trình, điều tiết, giảm lũ, nhu cầu sử dụng nước ở hạ du theo quy định và bảo đảm không gây lũ, lụt, ngập úng nhân tạo, không gây sạt lở lòng hồ chứa nước Đăk Long 1, xói lở lòng bờ suối Đăk Sat; phối hợp xây dựng kế hoạch, thời gian khai thác nước phù hợp với quy trình vận hành của công trình hồ chứa Đăk Long 1.

6. Bố trí thiết bị, nhân lực để thực hiện việc vận hành hồ chứa, quan trắc, giám sát hoạt động khai thác, sử dụng nước của công trình; quan trắc, dự báo

lượng nước đến hồ để phục vụ vận hành hồ chứa; lập sổ theo dõi lượng nước khai thác, sử dụng hàng ngày, tháng, năm.

7. Thường xuyên theo dõi các bản tin dự báo, cảnh báo khí tượng, thủy văn, mưa lũ lớn, lũ ống, lũ quét, lũ bùn đá, sạt lở đất, các loại hình thiên tai và xây dựng phương án để bảo đảm vận hành công trình an toàn, đối phó với tình huống vỡ đập, các tình huống đe dọa nghiêm trọng đến an toàn công trình, tính mạng và tài sản của nhân dân; có trách nhiệm hỗ trợ người dân địa phương nơi xây dựng công trình.

8. Trường hợp do vận hành công trình hồ chứa Đăk Long 1 gây thiệt hại đến tính mạng, tài sản và hoạt động sản xuất của người dân địa phương ở phía thượng và hạ lưu công trình Đăk Long 1 thì phải có trách nhiệm khắc phục hậu quả kịp thời và bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

9. Phối hợp với chính quyền địa phương các cấp, các cơ quan có liên quan trong việc lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước theo các quy định hiện hành.

10. Hằng năm, lập kế hoạch điều tiết nước công trình thủy lợi hồ chứa nước Đăk Long 1 trên cơ sở quy trình vận hành hồ chứa được cấp có thẩm quyền phê duyệt, yêu cầu giám lũ, cấp nước hạ du và kết quả dự báo tình hình biến đổi dòng chảy của công trình; thông báo kế hoạch điều tiết nước cho Ủy ban nhân dân các cấp nơi có hồ chứa và vùng hạ du hồ chứa.

11. Trường hợp sử dụng mặt nước hồ chứa nước Đăk Long 1 để nuôi trồng thủy sản, kinh doanh du lịch, giải trí thì phải được cơ quan quản lý nhà nước về tài nguyên nước chấp thuận bằng văn bản.

12. Thực hiện đúng các cam kết như đã nêu trong Hồ sơ đề nghị cấp phép; chịu trách nhiệm trước pháp luật về những ảnh hưởng bất lợi của công trình đến xã hội và môi trường.

13. Trường hợp gây ô nhiễm, ảnh hưởng xấu tới nguồn nước, môi trường và các đối tượng khai thác, sử dụng nước khác hoặc xảy ra sự cố công trình thì phải dừng ngay việc khai thác và báo cáo kịp thời đến các cơ quan chức năng ở địa phương và cơ quan liên quan để có biện pháp xử lý.

14. Nộp thuế tài nguyên và thực hiện các nghĩa vụ tài chính khác trong khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo quy định của pháp luật.

15. Định kỳ hằng năm (trước ngày 30 tháng 01 của năm tiếp theo) báo cáo hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước của công trình hồ chứa Đăk Long 1 gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi và chính quyền địa phương nơi có công trình theo quy định để theo dõi.

16. Chấp hành các quy định Luật Tài nguyên nước và các quy định có liên quan của pháp luật.

Điều 3. Phòng Tài nguyên Khoáng sản - Nước, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum phối hợp với Văn phòng Đăng ký đất đai cập nhật thông tin

của giấy phép này vào Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia.

Điều 4. Chi cục Thủy lợi tỉnh Kon Tum được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại khoản 1 Điều 42 của Luật Tài nguyên nước và các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật; có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 42 của Luật Tài nguyên nước.

Điều 5. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Chậm nhất 45 (bốn mươi lăm) ngày trước khi Giấy phép hết hạn, nếu Chi cục Thủy lợi tỉnh Kon Tum còn tiếp tục khai thác nước mặt như quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định.

Điều 6. Chánh Văn phòng Sở, Trưởng phòng Tài nguyên Khoáng sản - Nước và Văn phòng Đăng ký đất đai, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum; Chi cục Trưởng Chi cục Thủy lợi tỉnh Kon Tum; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/cáo);
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (b/cáo);
- Cục Quản lý tài nguyên nước (b/cáo);
- Cục Thuế tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- UBND huyện Ngọc Hồi;
- UBND xã Sa Loong, huyện Ngọc Hồi;
- Chi cục Thủy lợi tỉnh Kon Tum;
- GD Sở, PGĐ Sở Võ Thanh Hải;
- Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Kon Tum;
- Lưu: VT, TNKSN_{ĐTV}.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Võ Thanh Hải